

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia Y tế xã năm 2026**

Căn cứ Quyết định số: 1300/QĐ - BHYT, ngày 09 tháng 03 năm 2023 của Bộ y tế về việc ban hành Bộ Tiêu chí Quốc gia y tế xã đến 2030.

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 29/01/2026 của UBND xã Điềm He về việc giao chỉ tiêu kế hoạch công tác Y tế năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Điềm He xây dựng kế hoạch thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia Y tế xã năm 2026 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

- Phát huy nguồn lực của địa phương, đẩy mạnh công tác xã hội hoá y tế. Xây dựng mạng lưới y tế phát triển, phấn đấu đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã để nhân dân được hưởng các phúc lợi công cộng ngày một cao hơn.

- Nhân dân tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc. Ổn định trật tự an toàn của xã hội, tạo điều kiện cho kinh tế xã hội phát triển.

**2. Yêu cầu:**

- Thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về Y tế xã cần có sự lãnh đạo của cấp uỷ, chính quyền, mặt trận tổ quốc, các ban ngành, đoàn thể và đông đảo tầng lớp nhân dân tham gia.

- Tiếp tục củng cố duy trì Bộ tiêu chí quốc gia y tế xã những năm tiếp theo.

**II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG**

**1. Tình hình, đặc điểm**

Trong năm qua cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, công tác chăm sóc bảo vệ sức khỏe nhân dân đã từng bước được cấp uỷ, chính quyền, các ban ngành đoàn thể quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế và đội ngũ cán bộ y tế.

Trạm Y tế hiện có: 15 cán bộ trong đó có: 02 Bác sỹ, 08 y sỹ (01 y sỹ sản nhi, 05 y sỹ đa khoa, 02 y sỹ định hướng YHCT), 02 Nữ hộ sinh, 01 điều dưỡng, 02 cán bộ chuyên trách dân số. 100% thôn bản có nhân viên y tế thôn bản hoạt động. Trong đó có 21 Y tế thôn bản đã được đào tạo qua lớp 9 tháng. 01 Y tế thôn bản đã được đào tạo qua lớp 03 tháng, 03 Y tế thôn bản chưa qua lớp đào tạo.

Công tác khám chữa bệnh cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu người bệnh, góp phần chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trên toàn xã.

## **2. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về Y tế xã năm 2025**

Qua kết quả tự chấm điểm về thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia y tế xã cụ thể như sau:

- Tiêu chí 1: Chỉ đạo điều hành công tác CSSK đạt 12/14 điểm
  - Tiêu chí 2: Nhân lực y tế đạt 10/10 điểm
  - Tiêu chí 3: Cơ sở hạ tầng trạm y tế đạt 12/12 điểm
  - Tiêu chí 4: Trang thiết bị, thuốc và phương tiện khác đạt 7/9 điểm
  - Tiêu chí 5: YTDP, phòng chống HIV/AIDS, VSMT và ATTP đạt 14/19 điểm.
  - Tiêu chí 6: Khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và YHCT đạt 9,5/12 điểm.
  - Tiêu chí 7: Chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em đạt 6/6 điểm.
  - Tiêu chí 8: Dân số - kế hoạch hóa gia đình đạt 10/11 điểm
  - Tiêu chí 9: Truyền thông - giáo dục sức khỏe đạt 3/3 điểm
  - Tiêu chí 10; Ứng dụng công nghệ thông tin đạt 4/4 điểm
- Tổng cộng đạt: 87,5/100 điểm.

Theo kết quả đạt được như trên xã Diêm He đạt Bộ tiêu chí quốc gia y tế xã theo Quyết định 1300/QĐ-BYT của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2025.

## **III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM 2026**

Căn cứ vào tình hình thực trạng đã nêu trên Ban chỉ đạo BVCSSKND xã xây dựng kế hoạch thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia y tế xã năm 2026 cụ thể như sau:

### **Tiêu chí 1: Chỉ đạo và điều hành công tác BVCSSKND**

- Chỉ tiêu 1: Ban chỉ đạo BVCSSKND hoạt động thường xuyên:
  - + Ban chỉ đạo BVCSSKND xã được thành lập kiện toàn thường xuyên theo thông tư số: 07/ BYT- TT ngày 28/05/1997 của Bộ y tế.
  - + Ban chỉ đạo BVCSSKND xã xây dựng quy chế làm việc, xây dựng kế hoạch hoạt động năm, họp định kỳ 06 tháng 01 lần và họp đột xuất khi cần thiết.
- Chỉ tiêu 2: Công tác chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân được đưa vào Nghị quyết của Đảng ủy và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của xã. Các đoàn

thể chính trị - xã hội và nhân dân tích cực tham gia vào các hoạt động chăm sóc sức khoẻ nhân dân xã.

- Chỉ tiêu 3: Y tế xã có xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, có sơ kết 6 tháng, tổng kết năm về các hoạt động Y tế của xã.

- Chỉ tiêu 4: Trạm Y tế có đủ biểu mẫu báo cáo thống kê theo qui định (bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin) báo cáo số liệu thống kê đầy đủ kịp thời, chính xác, có các biểu đồ, bảng số liệu thống kê cập nhật về tình hình hoạt động.

- Chỉ tiêu 5: Trạm Y tế xã được cấp đủ và kịp thời kinh phí chi thường xuyên quản lý tài chính theo qui định .

- Chỉ tiêu 6: Tỷ lệ người dân có thẻ BHYT là 100%

### **Tiêu chí 2: Nhân lực y tế**

- Chỉ tiêu 7: Biên chế và cơ cấu cán bộ: Trạm Y tế xã Diềm He có 15 cán bộ hiện tại chưa đáp ứng đủ biên chế và cơ cấu theo quy định.

- Chỉ tiêu 8: Hiện tại Trạm Y tế chưa có đủ bác sỹ làm việc theo quy định đơn vị sự nghiệp công lập.

- Chỉ tiêu 9: Y tế thôn bản: Có 25/25 thôn có nhân viên y tế thôn bản, có 22/25 y tế thôn bản được đào tạo theo chương trình do Bộ y tế quy định, thường xuyên hoạt động tại thôn theo chức năng nhiệm vụ được giao.

- Vào ngày 29 hàng tháng tổ chức giao ban chuyên môn với Trạm Y tế.

- Chỉ tiêu 10: Chế độ chính sách đối với cán bộ y tế.

Hàng tháng Trạm Y tế thực hiện đúng trả lương và phụ cấp, chế độ chính sách khác cho cán bộ y tế kịp thời.

Nhân viên y tế thôn bản được trả trợ cấp đúng đủ kịp thời.

### **Tiêu chí 3: Cơ sở hạ tầng trạm Y tế xã**

- Chỉ tiêu 11: Vị trí Trạm Y tế xã được xây dựng ở Trung tâm xã.

- Chỉ tiêu 12: Diện tích Trạm Y tế xã.

+ Diện tích mặt bằng đất trạm chính: 1.087 m<sup>2</sup> .

+ Diện tích mặt bằng điểm trạm Liên hội: 2.489,4 m<sup>2</sup> .

+ Diện tích mặt bằng điểm trạm Trấn Ninh: 2.2632,4 m<sup>2</sup> .

- Chỉ tiêu 13: Quy định xây dựng các phòng chức năng của Trạm Y tế xã.

+ Cơ sở hạ tầng của Trạm Y tế xã hiện tại chưa đáp ứng được theo nhu cầu của người dân đến khám bệnh .

+ Hiện tại trạm chính chỉ có 12 phòng chức năng.

- Chỉ tiêu 14: Khối nhà chính của Trạm Y tế xã là nhà được xếp hạng nhà kiên cố.

+ Tiêu chí này đạt theo nghị định số: 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của chính phủ. Hiện tại tiêu chí này không đáp ứng được nhu cầu khám bệnh của người dân theo qui định đơn vị sự nghiệp công lập.

- Chỉ tiêu 15: Nguồn nước sinh hoạt nhà tiêu, xử lý rác thải y tế.

+ Hiện nay Trạm Y tế xã sử dụng nguồn nước máy.

+ Chất thải y tế rắn và lỏng được xử lý theo QĐ số: 43/2007/QĐ-BYT. V/v Ban hành quy chế chất thải y tế.

- Chỉ tiêu 16: Hạ tầng kỹ thuật và khối phụ trợ.

+ Khối phụ trợ và công trình phụ trợ đạt theo quy định.

#### **Tiêu chí 4: Trang thiết bị, thuốc và phương tiện khác**

- Chỉ tiêu 17: Danh mục trang thiết bị.

+ Danh mục trang thiết bị Trạm Y tế xã đạt theo quyết định số: 28/2020/QĐ-BYT ngày 31/12/2020 của bộ trưởng bộ y tế có: 60 loại.

- Chỉ tiêu 18: Tại Trạm Y tế xã có đủ thuốc chữa bệnh, thuốc chống sóc và thuốc cấp cứu thông thường, quản lý thuốc theo đúng quy định.

- Chỉ tiêu 19: Trang thiết bị được duy tu bảo dưỡng định kỳ, trang thiết bị khi bị hư hỏng được sửa chữa và thay mới kịp thời.

- Chỉ tiêu 20: Duy trì có từ 15 loại trong tủ sách chuyên môn.

#### **Tiêu chí 5: YTDP, Phòng, chống HIV/AIDS, VSMT và ATTP**

- Chỉ tiêu 21: Phòng chống dịch và các chương trình mục tiêu quốc gia trong lĩnh vực y tế:

+ Triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh tại xã, duy trì không để dịch bệnh bùng phát.

+ Thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu cấp trên giao.

- Chỉ tiêu 22: Quản lý bệnh: Phát hiện, điều trị và quản lý các bệnh dịch nguy hiểm và các bệnh xã hội, bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm theo hướng dẫn của y tế tuyến trên.

- Chỉ tiêu 23: Nước sinh hoạt hợp vệ sinh: Duy trì toàn dân sử dụng nước sạch hợp vệ sinh trên 75 %.

+ Nhà tiêu hợp vệ sinh: Thực hiện xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh cho nhân dân trên 75 %.

- Chỉ tiêu 24: Vệ sinh an toàn thực phẩm
  - + Thực hiện kiểm tra định kỳ, đột suất các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm trên địa bàn xã.
  - + Duy trì không xảy ngộ độc thực phẩm trên địa bàn xã.
- Chỉ tiêu 25: Hoạt động phòng chống HIV/AIDS: Quản lý, chăm sóc, tư vấn người nhiễm HIV/AIDS tại xã.

#### **Tiêu chí 6: Khám chữa bệnh, PHCN và Y học cổ truyền:**

- Chỉ tiêu 26: Thực hiện dịch vụ kỹ thuật: Cán bộ Y tế xã chưa có đủ phương tiện cần thiết và khả năng chuyên môn để thực hiện các kỹ thuật được phép thực hiện.
  - Chỉ tiêu 27: Khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền.
  - Chỉ tiêu 28: Quản lý người khuyết tật tại cộng đồng: Quản lý 100% người tàn tật, được phân loại theo 8 nhóm tàn tật, hàng tháng được phục hồi chức năng.
  - Chỉ tiêu 29: Theo dõi quản lý sức khỏe người từ 80 tuổi trở lên: Duy trì theo dõi thường xuyên, quản lý và chăm sóc sức khỏe. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ 2 lần / năm.
  - Chỉ tiêu 30: Thực hiện xử trí ban đầu kịp thời các trường hợp bệnh đến khám tại Trạm Y tế xã, xử trí đúng các tai biến sản khoa và các triệu chứng bất thường khác của phụ nữ mang thai khi sinh và sau sinh, chuyển tuyến trên kịp thời những ca ngoài khả năng chuyên môn, không để xảy ra tai biến nghiêm trọng.

#### **Tiêu chí 7: Chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em:**

- Chỉ tiêu 31: 70% phụ nữ sinh con được khám 03 lần trở lên trong 03 kỳ thai nghén và tiêm đủ liều trước khi sinh.
  - Chỉ tiêu 32: 100% phụ nữ sinh con tại cơ sở y tế và có nhân viên y tế đỡ.
  - Chỉ tiêu 33: 100% phụ nữ được chăm sóc sau sinh, từ khi sinh đến 42 ngày.
  - Chỉ tiêu 34: 100% trẻ dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ và uống đầy đủ các loại vắc xin theo quy định.
  - Chỉ tiêu 35: Theo dõi tăng trưởng cho trẻ em < 2 tuổi và từ 2-5 tuổi. 100% trẻ em < 2 tuổi được theo dõi tăng trưởng hàng tháng và 2-5 tuổi được theo dõi tăng trưởng 1 lần/năm. Tỷ lệ trẻ em <5 tuổi suy dinh dưỡng <18%

#### **Tiêu chí 8. Dân số - Kế hoạch hóa gia đình**

- Chỉ tiêu 36: Tăng tỷ lệ cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai hiện đại từ 65% trở lên.
  - Chỉ tiêu 37: Giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm < 9%

- Chỉ tiêu 38: Giảm tỷ lệ phụ nữ sinh con thứ 3 < 10 %
- Chỉ tiêu 39: Tỷ lệ phụ nữ sinh đủ 02 con đối với các tỉnh, thành phố thuộc vùng có mức sinh thấp.
- Chỉ tiêu 40: Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, khám sức khỏe định kỳ và lập hồ sơ theo dõi quản lý sức khỏe cho người cao tuổi.
- Chỉ tiêu 41: Xã có triển khai hoặc phối hợp tham gia triển khai các biện pháp nhằm giảm mất cân bằng giới tính khi sinh.
- Chỉ tiêu 42: Tư vấn về tầm soát và quản lý tầm soát sơ sinh, trước sinh.
- Chỉ tiêu 43: Tư vấn, khám sức khỏe tiền hôn nhân và quản lý đối tượng có nguy cơ cao.

### **Tiêu chí 9. Truyền thông – Giáo dục sức khỏe**

- Chỉ tiêu 44: TYT Có đủ các phương tiện truyền thông theo quy định.
- Chỉ tiêu 45: Triển khai tốt các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe, Dân số và kế hoạch hóa gia đình, truyền thông tại cộng đồng, khi thăm hộ gia đình và khi người dân đến khám chữa bệnh tại trạm y tế xã và trong trường học.

### **Tiêu chí 10. Ứng dụng công nghệ thông tin**

- Chỉ tiêu 46: 100% cán bộ sử dụng thành thạo máy tính.
- Chỉ tiêu 47: Ứng dụng các phần mềm hiện có phục vụ công tác KCB, quản lý số liệu và trích xuất thông tin, báo cáo

## **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, sự phối hợp quan tâm của các ban ngành đoàn thể trong hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân, kiện toàn Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân và duy trì hoạt động thường xuyên.

2. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường, xã hội hóa chăm sóc sức khỏe nhân dân trong cộng đồng.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ y tế, nâng cao năng lực quản lý điều hành tham mưu cho UBND xã, Giám đốc Trạm Y tế tham gia các lớp tập huấn về quản lý chuyên môn nghiệp vụ.

Thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ, quy chế chuyên môn, chấn chỉnh hệ thống sổ sách, thông tin báo cáo nâng cao tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân.

4. Tăng cường nguồn lực, nhân lực, vật lực, trí tuệ để thực hiện các mục tiêu, tiêu chí quốc gia về y tế xã năm 2026.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trạm Y tế xã**

- Chủ trì tham mưu UBND xã, Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân xã chỉ đạo triển khai thực hiện đạt Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã, xây dựng kế hoạch, đánh giá, báo cáo theo quy định.

- Xây dựng và phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, chặt chẽ cho từng viên chức trong thực hiện Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã, đề ra tiến độ đạt cho từng tiêu chí theo các mốc thời gian cụ thể.

- Chủ động phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã ban hành nhiệm vụ, biện pháp cụ thể để thực hiện đạt các tiêu chí; triển khai tốt công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, chú trọng giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên, kiểm soát tỷ lệ tăng dân số tự nhiên.

- Tham mưu trong lĩnh vực dược, trang thiết bị, vật tư y tế, bảo đảm cung ứng thuốc đầy đủ theo quy định; xây dựng kế hoạch sử dụng trang thiết bị, y dụng cụ tại Trạm Y tế có hiệu quả, tránh lãng phí.

- Chủ trì phối hợp trong công tác phòng, chống dịch bệnh; quản lý, giám sát và điều trị bệnh theo quy định.

- Định kỳ và đột xuất báo cáo về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) về kết quả triển khai thực hiện các tiêu chí.

### **2. Phòng Kinh tế**

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các Trạm Y tế trong việc xây dựng dự toán, cân đối nguồn lực, lồng ghép các chương trình, dự án hỗ trợ y tế trên địa bàn.

- Phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí ở các Trạm Y tế, bảo đảm đúng quy định, công khai, minh bạch, tránh thất thoát, lãng phí.

### **3. Phòng Văn hóa – Xã hội**

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo trên; tham mưu UBND xã xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Chủ động phối hợp Trạm Y tế hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đề nghị công nhận xã đạt Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế năm 2026 theo quy định.

### **4. Trung tâm Dịch vụ công ích**

Phối hợp với Trạm Y tế tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; đa dạng hóa hình

thức tuyên truyền để nâng cao nhận thức của người dân về phòng, chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, chăm sóc sức khỏe ban đầu.

### **5. Các thôn trên địa bàn xã**

- Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân trong thôn tích cực tham gia các hoạt động chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cộng đồng; giữ gìn vệ sinh môi trường, sử dụng nước sạch, bảo đảm an toàn thực phẩm tại hộ gia đình.

- Phối hợp với các Trạm Y tế trong công tác phòng, chống dịch bệnh, kiểm tra, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm, kịp thời báo cáo để xử lý.

- Phối hợp rà soát, cập nhật danh sách hộ gia đình, nhân khẩu để phục vụ công tác quản lý sức khỏe, lập hồ sơ sức khỏe cá nhân; vận động các hộ gia đình chấp hành nghiêm túc các chương trình mục tiêu y tế - dân số.

- Đẩy mạnh các phong trào vệ sinh môi trường, xây dựng thôn, làng sức khỏe; tham gia các hoạt động truyền thông - giáo dục sức khỏe do xã và Trạm Y tế tổ chức.

### **6. UBMTTQVN xã và các tổ chức đoàn thể**

Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục sức khỏe, phổ biến các chính sách pháp luật của nhà nước về công tác bảo vệ, nâng cao và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về Y tế xã năm 2026 của UBND xã Diêm He./.

***Nơi nhận:***

- Sở Y tế (b/c);
- CT, các PCT;
- Phòng Kinh tế;
- Phòng VH – XH;
- Trạm Y tế xã;
- Trung tâm Dịch vụ công ích;
- UBMTTQVN xã và các Đoàn thể xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Thị Hiếu**

